



**CẨM NANG CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
NGÀNH QUẢN LÝ CẢNG VÀ LOGISTICS
Cấp bằng Đại học Tongmyong – Hàn Quốc**

Tài liệu này cung cấp cho sinh viên và những người có nguyện vọng tham gia chương trình đào tạo bậc đại học ngành Quản lý Cảng và Logistics thông tin cần thiết về chương trình đào tạo, giảng viên cũng như những quy định đối với người học. Trường đại học Giao thông Vận tải Tp. Hồ Chí Minh có thể thay đổi các thông tin trong tài liệu này.

I. Đại học Tongmyong

Đại học Tongmyong được thành lập từ năm 1977, tọa lạc tại thành phố Busan (thành phố lớn thứ 2 Hàn Quốc và là thành phố cảng biển lớn thứ 5 thế giới) là trường đại học xếp vị trí số 1 tại khu vực Đông nam bộ và thứ 7 toàn quốc. Trường được biết đến với thế mạnh là các ngành trong lĩnh vực cảng biển, vận tải và phân phối hàng hóa. Với đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm và hệ thống cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm với trang thiết bị hiện đại cùng phương châm lấy chất lượng đào tạo là mục tiêu hàng đầu, Đại học Tongmyong luôn là một trong những trường có tỷ lệ sinh viên ra trường có việc làm rất cao.

II. Trường ĐH Giao thông Vận tải Tp. Hồ Chí Minh

Trường ĐH Giao thông Vận tải Tp. Hồ Chí Minh là một trong những trường đa ngành thuộc lĩnh vực giao thông vận tải lớn nhất phía Nam, trực thuộc Bộ Giao thông Vận tải. Với mục tiêu cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực chuyên môn và ngoại ngữ vững vàng đáp ứng được nhu cầu quốc tế hóa ngày càng sâu rộng của xã hội, Trường ĐH Giao thông Vận tải Tp. Hồ Chí Minh đã không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, mở rộng hợp tác với các trường nước ngoài trong đào tạo các chương trình liên kết bậc đại học cấp bằng quốc tế.

III. Nhu cầu nhân lực ngành quản lý Cảng và Logistics tại Việt Nam

Ngày 4/2/2016, Việt Nam chính thức ký hiệp định Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), các lĩnh vực được hưởng lợi ngay lập tức bao gồm: Logistics, dệt may, thủy sản, hạ tầng, vv... Theo bảng xếp hạng của Ngân hàng thế giới về chỉ số hiệu quả hoạt động Logistics, Việt Nam đứng thứ 53 trên toàn thế giới và thứ 5 trong khu vực ASEAN. Hiện chi phí Logistics của Việt Nam chiếm đến 25% GDP trong khi ở Mỹ chỉ chiếm 9,5% GDP, Nhật và Hàn Quốc lần lượt là 11% và 16%. Một trong những nguyên nhân kìm hãm sự phát triển của dịch vụ Logistics tại Việt Nam là việc thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực làm việc quốc tế. Bên cạnh đó, với 3.260 km đường bờ biển và 4.639 km đường biên giới nằm trong vùng chiến lược của Đông Nam Á, Việt Nam có những lợi thế tự nhiên dành cho các DN Logistics mà các quốc gia khác có được. Ngoài ra với nhiều cảng nước sâu, nhiều cửa khẩu sầm uất, cảng hàng không quốc tế, nội địa trải dài khắp đất nước, đòi hỏi nguồn nhân lực về quản lý Cảng và Logistics là hết sức cấp bách trong tương lai.

Ông Trần Anh Tuấn, Phó Giám đốc Trung tâm Dự báo nhu cầu lao động và thị trường lao động TPHCM cho biết từ nay đến năm 2020, các nhóm ngành kinh tế trong đó có logistics ở TPHCM có nhu cầu đến 25.000 lao động. “Ngành logistics là xu hướng phát triển, tiếp tục cần nhiều nhân lực trong những năm tới. Mức thu nhập của

ngành này cũng cao hơn mặt bằng chung song nguồn cung cấp lao động mới chỉ đáp ứng được khoảng 40% nhu cầu”.

Đáp ứng nhu cầu thực tế của xã hội, trường Đại học Giao thông Vận tải TP Hồ Chí Minh đã phối hợp với trường Đại học Tongmyong Hàn Quốc tổ chức chương trình liên kết đào tạo bậc đại học chuyên ngành “Quản lý Cảng và Logistics” với toàn bộ các chương trình đào tạo chuyên ngành được cập nhật, thẩm định và chứng nhận bởi các tổ chức chuyên môn có uy tín. Chương trình kết hợp nội dung của cả hai lĩnh vực đang rất “nóng” hiện nay là Cảng và Logistics sẽ đem lại ưu thế tuyệt đối cho các sinh viên theo học tìm được việc làm sau khi ra trường.

IV. Chương trình đào tạo và giảng viên

Chương trình đại học này bao gồm 52 môn học (tổng số 140 tín chỉ), được đào tạo trong thời gian 4 năm, giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh. Các môn học được tuyển chọn với nội dung tập trung vào 3 nội dung chính: phát triển & vận hành cảng, vận tải & logistics quốc tế và quản lý chuỗi cung ứng. Ngoài ra chương trình còn bổ sung kiến thức về ngôn ngữ và văn hóa Hàn Quốc, giúp sinh viên hội nhập tốt hơn vào môi trường học thuật ở Hàn Quốc cũng như công việc sau này.

Trong 02 năm đầu của chương trình, Sinh viên học tại ĐH Giao thông vận tải Tp Hồ Chí Minh với các môn học được các giảng viên có chuyên môn, ngoại ngữ tốt, chủ yếu có trình độ Tiến sĩ, Thạc sĩ của trường ĐH Giao thông Vận tải Tp. Hồ Chí Minh trực tiếp đảm nhiệm. Đối với các môn học liên quan nhiều đến thực hành, Trường mời các giảng viên thỉnh giảng ở các Tổng công ty uy tín về giảng dạy, góp phần phong phú khối lượng kiến thức và kinh nghiệm thực tế. Ngoài các buổi lên lớp, sinh viên sẽ được tham gia các buổi thí nghiệm và thực tập thực tế tại các Cảng và Công ty về Logistics. Trong 02 năm cuối, sinh viên học tại đại học Tongmyong, Hàn Quốc; được giảng dạy bởi các giáo sư thuộc khoa Logistics quốc tế. Chương trình đào tạo của 02 năm này sẽ có nhiều môn học thực tập và các đồ án thực hành, chuẩn bị đầy đủ kiến thức để sinh viên ra trường có thể đáp ứng ngay với công việc.

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên được phép ở lại làm việc trong các công ty khai thác cảng, các doanh nghiệp vận tải, công ty giao nhận, thương mại quốc tế,... ở Hàn Quốc với nhu cầu việc làm về ngành nghề này rất cao. Trường đại học Tongmyong có văn phòng Hợp tác với Doanh nghiệp giúp hỗ trợ tìm việc làm cho sinh viên sau khi ra trường. Ngoài ra, với việc ASEAN trở thành cộng đồng kinh tế chung vào 2016 và Việt Nam hội nhập TPP, cơ hội việc làm và thăng tiến của sinh viên sau khi tốt nghiệp về nước là rất rõ ràng.

Danh sách giảng viên dự kiến tham gia giảng dạy chương trình Quản lý Cảng và Logistics

TT	Họ và Tên	Học vị	Chuyên ngành
1	Nam Kyu Park	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
2	Jong Kyun Woo	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
3	Daegwun Yoon	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
4	Dong Wook Song	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
5	Cho Gyu-Sung	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
6	Suh Sang Cheol	Tiến sỹ	Kinh tế học
7	Nikitas Nikitakos	Tiến sỹ	Công nghệ thông tin cảng
8	Hyun Mi Jang	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
9	Phùng Trọng Hiếu	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
10	Nicole Baudisch	Thạc sỹ	Marketing
11	V. Ernest Jolidon	Thạc sỹ	Nghiên cứu Dự án
12	LêPhúc Hòa	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
13	Hồ Thị Thu Hà	PGS. Tiến sỹ	Logistics
14	Trần Nguyễn Khởi	Tiến sỹ	Quản lý Cảng & Logistics
15	Hồ Cao Việt	Tiến sỹ	Marketing
16	LêQuốc Thành	Tiến sỹ	Quản trị Kinh doanh
17	Mai Ngọc Khương	Tiến sỹ	Quản trị Kinh doanh
18	Phạm Thị Nga	Tiến sỹ	Kế toán tài chính
19	Nguyễn Thúy Hồng Vân	Tiến sỹ	Nghiên cứu Dự án
20	Ngô Ngọc Thuyên	Thạc sỹ	Quản trị tài chính
21	Vũ Xuân Đức	Thạc sỹ	Nghiên cứu Dự án
22	Nguyễn Thị Cẩm Huyền	Thạc sỹ	Quản trị logistics
23	Bùi Thị Bích Liên	Thạc sỹ	Quản trị logistics
24	Nguyễn Thị Hoàng Lan	Thạc sỹ	Quản trị logistics
25	Nguyễn Thị Hải Bình	Thạc sỹ	Quản trị logistics
26	Phạm Thị Lê Vân	Thạc sỹ	Quản trị logistics

Danh sách một số doanh nghiệp liên kết với ĐH Tongmyong để sinh viên ngành Quản lý Cảng và Logistics thực tập và làm việc tại Hàn Quốc

STT	Tên doanh nghiệp	Địa chỉ website
1	Eunsan Shipping Aircargo Co., Ltd.	www.eunsan.co.kr
2	Sea Jang Co., Ltd.	http://seajang.badasea.com
3	CJ KBCTCo., Ltd.	http://www.kbct.co.kr
4	Dongbu Busan container Terminal Co., Ltd.	http://www.dpct.co.kr/
5	Cho Kwang Shipping Co., Ltd.	http://www.ckship.com/
6	KSMCo., Ltd.	http://www.koreasm.co.kr/
7	New Born MarineCo., Ltd.	http://www.newbon.com/en/index.html?sm=1_1
8	Ssang Yong Shipping Co., Ltd.	http://www.ssyship.com/main/main.php
9	Kss Line Co., Ltd.	http://www.kssline.com/
10	Dong Young Shipping Co., Ltd.	http://www.pcslines.co.kr/main/main.asp
11	Dong-A Tanker	http://www.dongatanker.co.kr/
12	NHL Deveopment Co., Ltd.	http://www.nhl-d.com/
13	Nam Sung Shipping Co., Ltd.	http://www.namsung.co.kr/frt/main.do
14	Dae Ho Shipping Co., Ltd.	http://www.daehoship.co.kr/
15	Korea Shipping Co., Ltd.	http://www.kmtc.co.kr/
16	Sam Bu Shipping Co., Ltd.	http://www.sbsp.co.kr/
17	Polalis Shipping co., Ltd.	http://www.polaris-shipping.com/Main/
18	Tae Young Shipping Co., Ltd.	http://www.taiyoungship.co.kr/
19	ChangMyung Shipping co., Ltd.	http://www.cmship.co.kr/kr/index.asp?intro=on
20	Woo Yang Shipping Co., Ltd.	http://www.wooyangship.com/eng/main/main.asp
21	Keo Young Shipping Co., Ltd.	http://www.keoyoungship.co.kr/list.php?bbs_id=main
22	Hae Young Shipping Co., Ltd.	http://www.hms21.com/kor/index_kor.jsp
23	Mirae Jet Co., Kr	http://www.kobee.co.kr/html/
24	ENA Carferry	http://www.skferry.co.kr/
25	DinTec Co., Ltd.	http://www.dintec.co.kr/Company/Sub1_1
26	Pu Kwan Ferry	http://www.pukwan.co.kr/pukwan/index.html
27	Dong Kuk Marine Co., Ltd.	http://www.dkship.net/
28	Pung Seong Co., Ltd.	http://www.pungseng.co.kr/
29	SK Shipping Co., Ltd.	http://www.skshipping.com/Kor/Index.aspx
30	Wooil Marine co., Ltd.	http://www.wooilmarine.com/

Chương trình đào tạo Ngành Quản lý Cảng và Logistics

Năm	Kỳ học	Môn học	Số t ỉ n chỉ	Nơi đào tạo
1	1	Element of Shipping 1 Nền tảng về vận tải biển 1	3	Việt Nam
		MOS (Micro office specialist)-Excel Tin học văn phòng - Excel	2	
		Business Etiquette Văn hóa kinh doanh	2	
		English 1 Tiếng Anh 1	2	
		Micro Economics Kinh tế vi mô	3	
		Principle of Statistics Nguyên lý thống kê	3	
		Social Sports Thể thao	3	
		Mentoring Tư vấn & Định hướng Nghề	2	
		Tổng t ỉ n chỉ kỳ	20	
1	2	Element of shipping 2 Nền tảng về vận tải biển 2	3	Việt Nam
		Gender Understanding Giáo dục giới tính	2	
		Marcro Economics Kinh tế vĩ mô	3	
		English 2 Tiếng Anh 2	2	
		MOS2 (Micro office specialist)-Access Tin học văn phòng-Access	2	
		Management Accounting Kế toán quản trị	2	
		Market Research Nghiên cứu thị trường	3	
		Tổng t ỉ n chỉ kỳ	17	
Tổng t ỉ n chỉ năm			37	
2	1	Logistics Management Quản trị logistics	3	Việt Nam
		Principle of Management Nguyên lý quản trị	3	
		Transportation Management Quản trị vận tải	3	
		Inventory Management Quản trị hàng tồn kho	3	
		Korean Language 1 (Listening 1) Tiếng Hàn Quốc 1 (Kỹ năng nghe 1)	2	
		Korean Language 1 (Reading 1) Tiếng Hàn Quốc 1 (Kỹ năng đọc 1)	2	
		Tổng t ỉ n chỉ kỳ	16	
2	2	Korean Language 3 ((Speaking 1) Tiếng Hàn Quốc 1 (Kỹ năng nói 1)	2	Việt Nam

		Korean Language 4 (Writing 1) Tiếng Hàn Quốc 1 (Kỹ năng viết 1)	2	
		Financial Accounting Kế toán tài chính	3	
		Bill of Lading Vận đơn	3	
		Supply Chain Management Quản trị chuỗi cung ứng	3	
		Korean Language 5 (Listening 2) Tiếng Hàn Quốc 5 (Kỹ năng nghe 2)	2	
		Korean Language 6 (Reading 2) Tiếng Hàn Quốc 6 (Kỹ năng đọc 2)	2	
		Tổng t ỉn chỉ kỳ	17	
		Tổng t ỉn chỉ năm	33	
3	1	Warehouse Management Quản trị Kho hàng	3	Hàn Quốc
		International Logistics Logistics quốc tế	3	
		Logistics Center Development Ph ả triển trung tâm Logistics	3	
		Port Information Technology Công nghệ thông tin Cảng	3	
		Ship Chartering Thu ết àu	3	
		Korean Language 7 (Speaking 2) Tiếng Hàn Quốc 7 (Kỹ năng nói 2)	2	
		Korean Language 8 (Writing 2) Tiếng Hàn Quốc 7 (Kỹ năng viết 2)	2	
		Tổng t ỉn chỉ kỳ	19	
3	2	Maritime Economics Kinh tế vận tải biển	3	Hàn Quốc
		Decision Analysis Ph ản t ỉch quyết định	3	
		Logistics Investment Analysis Ph ản t ỉch đầu tư Logistics	3	
		Port Logistics Logistics cảng	3	
		Logistics Strategy Chiến lược logistics	3	
		Korean Language (Heritage 1) Tiếng Hàn Quốc (Văn hóa 1)	2	
		Korean Language (Heritage 2) Tiếng Hàn Quốc (Văn hóa 2)	2	
		Tổng t ỉn chỉ kỳ	19	
		Tổng t ỉn chỉ năm	38	
4	1	Korean Language (History 1) Tiếng Hàn Quốc (Lịch sử 1)	2	Hàn Quốc
		Korean Language (History 2) Tiếng Hàn Quốc (Lịch sử 2)	2	
		Logistics Project 1	4	

		Đồ án Logistics 1		
		Port Logistics Simulation Mô phỏng logistics cảng	3	
		Internship 1 Thực tập 1	4	
		Logistics Network Design Thiết kế mạng lưới Logistics	3	
		Thesis Composition 1 Khóa luận 1	3	
		Tổng t ỉn chỉ kỳ	21	
4	2	Logistics Project 2 Đồ án Logistics 2	4	Hàn Quốc
		Internship 2 Thực tập 2	4	
		Thesis Composition 2 Khóa luận 2	3	
		Tổng t ỉn chỉ kỳ	11	
Tổng t ỉn chỉ năm			32	
TỔNG T ỈN CHỈ KHÓA HỌC			140	

V. Thông tin học phí và các phí liên quan

Học phí cho 2 năm học tại Việt nam là 54 triệu đồng/ Năm; cho 2 năm học tại ĐH Tongmyong Hàn Quốc là 4000 USD/năm. Trong thời gian học tại ĐH Tongmyong Hàn Quốc, Sinh viên được bố trí ở tại KTX của Trường với các loại phòng giành cho 1 người, 2 người hoặc 3 người. Ký túc xá có không gian sinh hoạt tiện lợi và các thiết bị công nghệ, có các khu thể dục thể thao, phòng đọc sách, siêu thị,.. đảm bảo sinh hoạt hàng ngày. Bảng dưới đây cung cấp thông tin cơ bản về phí ký túc xá và các phí liên quan cho năm học 2016-2017.

Đơn vị: Việt Nam Đồng

Hạng mục	Số Tiền		Lưu ý
Phí bảo hiểm	3,100,000		Đóng cho từng năm
Ký túc xá (loại 3 người/phòng)	Phí quản lý	15,200,000	Đóng mỗi 6 tháng
	Ăn uống (chọn A hoặc B)	A (bao gồm cuối tuần): 14,500,000 B (Chưa bao gồm cuối tuần): 11,400,000	
Phí kiểm tra sức khỏe	300,000		Do bệnh viện chỉ định (khẩn 1 lần)
Phí hội sinh viên	200,000		Sinh hoạt hội SV (1 năm 2 lần)
Phí đăng ký người nước ngoài	600,000		Đóng 1 lần
Phí á nh ân	1,000,000		Bao gồm chặn gói

* Bảng trên được quy đổi từ won (KRW) sang Đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá bán ra của NH VCB ngày 29/7/2016. Những thông tin này có thể thay đổi theo năm học.

VI. Điều kiện tuyển sinh và hồ sơ thủ tục

Học sinh phải tốt nghiệp THPT Quốc gia hoặc đang theo học tại các trường trung cấp, cao đẳng, đại học. Ngoài ra để nhập học trực tiếp, người học phải có chứng chỉ B2 (theo Khung tham chiếu Châu Âu) hoặc TOEFL iBT 65 hoặc IELTS 5.5. Các học viên chưa đạt trình độ ngoại ngữ phải tham dự khóa dự bị đại học tại Trường (thời gian từ 6 tháng đến 1 năm).

Hồ sơ xét tuyển bao gồm: (1) Phiếu đăng ký nhập học; (2) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương; (3) Bản sao y công chứng học bạ THPT, CMND, Bằng tốt nghiệp THPT (hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời); (4) 4 ảnh 3×4; (5) Chứng chỉ Ngoại ngữ (Nếu có).

VII. Thông tin liên hệ

Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng Tuyển sinh và Truyền thông, Viện Đào tạo và Hợp tác Quốc tế, Trường ĐH Giao thông vận tải Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Phòng C209, số 2, đường D3, P.25, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 083898 2977. **Hotline:** 0906 681 588.

Số điện thoại Phó Viện trưởng phụ trách: 0913 577 726.

Email: iec@hcmutrans.edu.vn. **Website:** www.iec.ut.edu.vn